

Số: 67/2023/QĐST- HNGĐ

Đông Triều, ngày 21 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 16/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960.

Nơi thường trú: tổ T, khu K, phường K, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1962.

Nơi thường trú: tổ T, khu K, phường K, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983.

Nơi thường trú: khu C, phường K, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

+ Ủy ban nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn N - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Đông Triều.

Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Đông Triều là ông Phạm Anh T - Giám đốc Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thị xã Đông Triều (theo Văn bản ủy quyền số 1931/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2023 của Chủ tịch ủy ban nhân dân thị xã Đông Triều).

+ Ủy ban nhân dân phường Kim Sơn, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện: ông Nguyễn Văn Dn – Chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Kim Sơn, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về việc phân chia tài sản chung:

- Bà Nguyễn Thị H được quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với thửa đất có diện tích 83,6m² (mục đích sử dụng: trồng cây lâu năm là 83,6m²) tại khu K, phường K, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; số thứ tự thửa đất xx, tờ bản đồ địa chính số x, giới hạn bởi các cạnh 1,2,3,4,1 (có sơ đồ và các thông tin như Phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất số 385, tờ bản đồ địa chính số 6 do công ty Cổ phần kỹ thuật môi trường Thời Đại lập ngày 16/3/2023 kèm theo Quyết định này).

- Ông Nguyễn Văn C được quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với thửa đất có diện tích 248,9m² (mục đích sử dụng: đất ở là 47,9m², đất trồng cây lâu năm là 201,0m²) tại khu K, phường K, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; số thứ tự thửa đất 384, tờ bản đồ địa chính số 6, giới hạn bởi các cạnh 1,2,3,4,1 (có sơ đồ và các thông tin như Phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất số 384, tờ bản đồ địa chính số 6 do công ty Cổ phần kỹ thuật môi trường Thời Đại lập ngày 16/3/2023 kèm theo Quyết định này).

Đối với các tài sản, cây trồng, vật kiến trúc nằm ngoài phần diện tích đất được quyền sử dụng, khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn C phải tự có trách nhiệm di dời, tháo dỡ.

2.2 Về án phí và các chi phí tố tụng khác:

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Hà và ông Nguyễn Văn Chiêu là người cao tuổi, có đơn đề nghị nên được miễn án phí.

- Về các chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ chi phí cho việc xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản.

Chi phí cho việc xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản trong vụ án hết 20.000.000 đ (hai mươi triệu đồng), bà Nguyễn Thị H đã nộp 20.000.000 đ (hai mươi triệu đồng) tạm ứng chi phí tố tụng (theo các Biên bản giao nhận tiền chi phí tố tụng ngày 02 tháng 02 năm 2023 và ngày 28 tháng 3 năm 2023). Bà H đã nộp đủ tiền chi phí tố tụng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND thị xã Đông Triều;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Lưu HS; VP.

THẨM PHÁN

Phạm Khắc Tuyn